

# KÌ HỌP ĐẦU TIÊN CỦA QUỐC HỘI KHÓA I: HỘI NGHỊ NON SÔNG VỚI VIỆC “TRAO QUYỀN BÌNH” CHỖ CHÍNH PHỦ LIÊN HIỆP KHÁNG CHIẾN

TRỊNH CHÂU

## Tóm tắt:

Trong bối cảnh đất nước bị xâm lược, chiến tranh lan rộng, tình hình chính trị có nhiều phức tạp, diễn biến nhanh chóng, khó lường, nên Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội Khóa I chỉ diễn ra trong hơn 4 tiếng đồng hồ. Mặc dù, diễn ra trong thời gian rất ngắn và ở trong không khí hết sức khẩn trương, nhưng Kỳ họp đầu tiên Quốc hội Khóa I đã quyết định vấn đề lớn nhất là thành lập và “trao quyền bình” cho Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do đại biểu Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Đồng thời, bầu ra Ban Thường trực Quốc hội để hoạt động bên cạnh Chính phủ.

**Từ khóa:** Kỳ họp Quốc hội đầu tiên, Hội nghị non sông “trao quyền bình”.

Tình hình căng thẳng trước Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội Khóa I và quyết tâm tiến hành Hội nghị non sông của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên vào ngày 06/01/1946 trên toàn lãnh thổ Việt Nam dưới sự cheo chống tài ba của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng sự đấu tranh không biết mệt mỏi Chính phủ Lâm thời (sau là Chính phủ Liên hiệp Lâm thời) và quần chúng nhân dân đánh dấu một bước nhảy vọt đầu tiên về thể chế dân chủ ở Việt Nam. Kết quả: 89% cử tri đi bỏ phiếu/71 tỉnh, thành trong cả nước; bầu ra 333 đại biểu với đủ các thành phần, đảng phái khác nhau<sup>1</sup>. Cuộc Tổng tuyển cử đã mở ra một triển vọng của một thời kì mới, thời kì đất nước ta có một Quốc hội – cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước đại diện cho nguyện vọng và ý chí của toàn dân, một Chính phủ thống nhất - cơ quan chấp hành Quốc hội thay mặt Nhà nước giải quyết mọi vấn đề đối nội đối ngoại của đất nước, một bản Hiến pháp dân chủ – cơ sở pháp lí cao nhất cho việc hình thành và hoàn



Chính phủ Liên hiệp kháng chiến làm lễ ra mắt và tuyên thệ trước Quốc hội tại Nhà hát Lớn Hà Nội, ngày 02/3/1946. Nguồn: <http://quochoi.vn>

thiện hệ thống pháp luật dân chủ ở Việt Nam.

Tuy nhiên, sau thắng lợi của cuộc Tổng Tuyển cử, trong lúc chưa tiến hành được ngay việc triệu tập Quốc hội, bộ máy chính quyền Nhà nước cách mạng non trẻ đã phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức mới, cam go và vô cùng quyết liệt. Ở trong nước, tình hình chính trị có nhiều phức tạp, diễn biến nhanh chóng, khó lường với rất nhiều nguy cơ tiềm ẩn thường trực và những áp lực rất lớn đè nặng lên bộ máy chính quyền Nhà nước cách mạng non trẻ. Thực dân Pháp dưới sự yểm hộ quân Anh - Ấn và quân Tưởng Giới Thạch,

đã đẩy mạnh quy mô chiến tranh trên toàn cõi Đông Dương. Đầu năm 1946, với mục đích mở rộng vòng kiểm tỏa ra miền Bắc, gây sức ép lên trung tâm đầu não của Chính quyền cách mạng, thực dân Pháp đã đánh chiếm thêm một số tỉnh, thành thuộc khu vực biên giới phía Bắc và một số tỉnh thành khu vực Tây Nguyên, Nam Trung Bộ Việt Nam. Ngày 28/2/1946, sau các thỏa thuận ngầm giữa Tướng Giới Thạch và thực dân Pháp, Hiệp ước Hoa – Pháp hay còn gọi là Hiệp ước Trùng Khánh được kí kết. Theo Hiệp ước này, thực Pháp được phép đưa quân ra miền Bắc thay thế quân Tưởng làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật. Đổi lại Tưởng được Pháp trả lại một số quyền lợi trên đất Trung Quốc. Hiệp ước Trùng Khánh là sự mua bán về quyền lợi ở Việt Nam của chính quyền Tưởng Giới Thạch với thực dân Pháp, là sự chà đạp thô bạo chủ quyền độc lập của Việt Nam.

Lợi dụng triệt để tình hình trên, các tổ chức phản động việt gian như: Việt Quốc, Việt Cách, chẳng những thiếu sự hợp tác với chính quyền cách mạng để đánh đuổi thù chung, cứu quốc dân, đồng bào, mà chúng còn dùng những thủ đoạn, chiêu bài chính trị để gây sức ép lên Chính phủ lâm thời và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chỉ 10 ngày sau khi thành lập Chính phủ Liên hiệp Lâm thời sau thỏa hiệp giữa các bên Việt Minh, Việt Quốc và Việt Cách trong phiên họp ngày 01/01/1946 của Hội đồng Chính phủ Lâm thời<sup>2</sup>, các phần tử chống đối của Việt Cách đã ngang nhiên công khai kêu gọi giải tán Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, tẩy chay kết quả Tổng tuyển cử, gây nên những bất ổn trong xã hội, khiến cho dân chúng hoang mang, đẩy tình hình chính trị ở Việt Nam đến một cuộc khủng hoảng mới.



Toàn cảnh Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I, ngày 2/3/1946 Nguồn: <http://quochoi.vn>

Việc làm trên của chúng nhằm mục đích tranh thêm các ghế trong Chính phủ chính thức và đòi nắm giữ các Bộ quan trọng như Bộ Nội vụ và Bộ Quốc phòng,... Không dừng lại ở đó, Việt Quốc, Việt Cách còn khai thác triệt để tâm lí và lòng yêu nước chân thành của quần chúng, hòng kích động nhân dân lao vào cuộc chiến đấu bất lợi, để nhân cơ hội lật đổ chính quyền cách mạng. Chúng tổ chức biểu tình, dùng lời lẽ mỉa mai dân lừa bịp, rải truyền đơn công khai kêu gọi nhân dân lật đổ Chính phủ, đánh Pháp bằng bất cứ giá nào, chống mọi cuộc đàm phán với Pháp, thậm chí còn vu cáo Chính phủ Việt Nam là bán nước. Thậm chí đến sát ngày họp Quốc hội, chiều 01/3/1946, nhiều nơi ở thủ đô xuất hiện truyền đơn của Việt Cách kêu gọi nhân dân tẩy chay Quốc hội, phá hoại Kỳ họp đầu tiên.

Đứng trước tình hình chiến tranh đang lan rộng, sự chống đối, phá hoại điên cuồng của Việt Quốc và Việt Cách, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ Lâm thời đã khôn khéo lấy cái bất biến (không thay đổi) để ứng với cái vạn biến (cái luôn thay đổi): “Mục đích bất di, bất dịch của ta vẫn là hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, nguyên tắc của ta thì phải vững chắc, nhưng sách lược của ta thì linh hoạt”<sup>3</sup>.

Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ Liên hiệp Lâm thời (sau là Chính phủ Liên hiệp kháng chiến) đã thực hiện hòa hoãn với thực dân Pháp, để dần gạt quân Tưởng khỏi đất nước, đồng thời tranh thủ mọi mặt để gấp rút chuẩn bị cho công cuộc kháng chiến kiến quốc lâu dài. Đối với Việt Quốc và Việt Cách, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ Liên hiệp Lâm thời đã linh hoạt sử dụng cả cương lẫn nhu để xử lý các yêu cầu và đòi hỏi vô lý của chúng, đồng thời chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để Ki họp Quốc hội đầu tiên được khai mạc đúng như dự kiến<sup>4</sup>.

Cuối tháng 02/1946, đại diện của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (VNDCCH) và đại diện của Chính phủ Pháp đã có những cuộc tiếp xúc với nhau. Trong cuộc họp với J. Sainteny ngày 25/02/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc lại lập trường của Việt Nam trong quan hệ Việt – Pháp là “*độc lập và hợp tác*”. Còn J. Sainteny nói rõ nước Pháp có thể công nhận Việt Nam có Chính phủ, nghị viện, quân đội, tài chính riêng nhưng là một nước tự trị trong Liên hiệp Pháp. Hai bên đều thấy cần phải tạo một không khí hòa dịu, trước lúc mở cuộc thương lượng Việt – Pháp<sup>5</sup>.

Để chuẩn bị cho kì họp thứ nhất, Quốc hội khóa I, nhiều cuộc họp liên tịch đã được tiến hành từ cuối tháng 02/1946 giữa đại biểu một bên là Chính phủ Liên hiệp Lâm thời và các đoàn thể trong mặt trận Việt Minh với một bên là đại biểu của Việt Quốc, Việt Cách. Tại phiên họp ngày 21/2/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo sẽ lập Chính phủ kháng chiến gồm 10 bộ - có bốn đảng phái tham gia, mỗi đảng giữ hai bộ. Bộ Nội vụ và Quốc phòng sẽ do hai người trung lập giữ; sẽ lập một Ủy ban kháng chiến và Đoàn cố vấn<sup>6</sup>. Ngày 23/2/1946, sau nhiều lần thương

lượng, hội nghị liên tịch giữa giữa các Đảng Việt Minh, Dân chủ, Việt Quốc, Việt Cách đã thống nhất: Thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến chính thức gồm 10 bộ: Bộ Quốc phòng và Nội vụ để người không đảng phái nắm; các Bộ Tài chính, Giao thông công chính, Giáo dục, Tư pháp do Việt Minh và Dân chủ nắm; các Bộ ngoại giao, Kinh tế, Xã hội, Canh nông do Việt Quốc, Việt Cách nắm. Để tỏ rõ tính chất thống nhất quốc gia của Chính phủ Liên hiệp, hai Bộ giao thông công chính và Canh nông sẽ dành cho đồng bào Nam Bộ. Trong khi đại biểu Nam Bộ chưa tựu chức, Bộ Giao thông công chính sẽ do Việt Minh hay Dân chủ phụ trách; Bộ Canh nông sẽ do Việt Quốc hay Việt Cách phụ trách; Thành lập Ủy viên kháng chiến hội để chuyên lo việc kháng chiến; Thành lập quốc gia cố vấn đoàn do Cố vấn tối cao Vĩnh Thụy làm Đoàn trưởng bao gồm các vị có đạo đức, kinh nghiệm để giúp ý cho Chính phủ<sup>7</sup>.

Rõ ràng đây là sự nhân nhượng lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ Liên hiệp Lâm thời để thực hiện đại đoàn kết dân tộc, hạn chế sự phá hoại của các thế lực phản động và nhằm đối phó với kẻ thù chính lúc đó là thực dân Pháp.

Cuối tháng 02/1946, các đại biểu Quốc hội đã tập trung về Hà Nội. Đề phòng bất trắc có thể xảy ra do tình hình căng thẳng lúc đó, địa điểm để Quốc hội họp vừa chuẩn bị ở Hà Nội, vừa chuẩn bị ở làng Đình Bảng (Bắc Ninh). Ngày 01/3/1946, Báo Sự thật của Đảng kêu gọi: “*Mùng 3/3, hai hôm nữa Quốc Hội khai mạc. Lịch sử Việt Nam thêm một trang vẻ vang. Quốc hội họp, cắm một mốc lịch sử trên con đường tranh đấu giải phóng dân tộc. Phải 80 năm đổ máu chống Pháp thực dân, chống phát xít Pháp - Nhật, mới đến một ngày “Hội nghị non sông”... Toàn dân sắp chặt hàng*

*ngũ, ủng hộ Quốc hội, vâng lệnh Quốc hội, thi hành Nghị quyết của Quốc hội quyết đưa dân Việt Nam tới tự do, quyết đưa đất nước Việt Nam đến độc lập.”<sup>8</sup>.*

Do tình hình chính trị diễn biến phức tạp và sự cần thiết phải sớm có một Chính phủ chính thức đủ tư cách và hiệu lực trong cuộc đàm phán ngoại giao với Pháp, nên kì họp được đẩy lên trước một ngày so với dự định. Sáng ngày 02/3/1946, gần 300 đại biểu Quốc hội đã tề tựu tại Nhà hát lớn Hà Nội.

Đúng 9 giờ 00, Kì họp đầu tiên, Quốc hội Khóa I chính thức khai mạc. Mặc dù, diễn ra trong thời gian ngắn, chỉ kéo dài trong 4 tiếng đồng hồ, nhưng Kì họp này đã quyết định rất nhiều vấn đề rất lớn như: *đặt nền móng cho chủ quyền dân tộc, thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, bầu Ban Thường trực Quốc hội và hình thành một số tổ chức khác của Nhà nước, bầu Ban dự thảo Hiến pháp.* Đồng thời, nêu cao trước thế giới ý chí cương quyết giành độc lập của dân tộc Việt Nam và mở ra cho dân ta nhìn thấy ánh sáng tương lai: một đời sống mới, một xã hội mới do chính nhân dân Việt Nam định đoạt thông qua đại biểu của chính mình.

### **Hội nghị non sông “trao quyền bính” cho Chính phủ Liên hiệp kháng chiến**

9 giờ 00 ngày 02/3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thành viên Chính Phủ Liên hiệp Lâm thời bước lên diễn đàn Kì họp đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Dưới sự chứng kiến của gần 300 đại biểu của 71 tỉnh thành trong cả nước, đại diện cho các ngành, các giới, các tổ chức, đảng phái khác nhau, các đại biểu đại diện cho đồng bào

dân tộc thiểu số, Quốc hội - cơ quan quyền lực nhất của Nhà nước, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân đã thực hiện việc “trao quyền bính” – giao quyền lãnh đạo và điều hành đất nước cho Chính phủ Liên hiệp kháng chiến. Trước đó, Chính phủ Liên hiệp Lâm thời (trước là Chính phủ Lâm thời) đã thay mặt quốc dân đồng bào và Chính phủ chính thức (do Quốc hội bầu ra sau này) đã lãnh đạo và điều hành đất nước và tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu ra Quốc hội, dự thảo Hiến pháp, giải quyết các vấn đề cấp bách của dân tộc,... Nay Quốc hội đã được bầu, Chính phủ Liên hiệp Lâm thời trao quyền lại cho Quốc hội để lập lên Chính phủ mới, họp hiến, họp pháp, cơ quan chấp hành Quốc hội đại diện cho nhân dân giải quyết mọi vấn đề đối nội, đối ngoại của đất nước, và chịu sự giám sát của Quốc hội. Đây được xem là việc làm lớn nhất, quan trọng nhất của Kì họp đầu tiên, Quốc hội Khóa I.

*Diễn biến Kì họp đầu tiên với việc “trao quyền bính” cho Chính phủ Liên hiệp kháng chiến*

Mở đầu kì họp, nhân danh Chính phủ Liên hiệp lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Diễn văn khai mạc và Báo cáo các công việc đã làm trong 6 tháng của Chính phủ Lâm thời, Người nói “*Nhờ sự đoàn kết mạnh mẽ của toàn dân, chúng ta đã giành được chính quyền. Nhưng vừa giành được chính quyền, vừa lập lên Chính phủ thì chúng ta gặp nhiều sự khó khăn, miền Nam bị nạn xâm lăng, miền Bắc bị nạn đói khó. Song được sự ủng hộ nhiệt liệt của đồng bào và lòng kiên quyết phấn đấu của Chính phủ, chúng ta đã làm được đôi việc:*

- *Việc thứ nhất là ra sức kháng chiến.*
- *Việc thứ hai là giảm bớt sự đói kém bằng cách thực hành tăng gia sản xuất.*

- Việc thứ ba là Chính phủ đã tổ chức cuộc Tổng tuyển cử.

- Việc thứ tư là do kết quả cuộc Tổng tuyển cử ấy mà có Quốc hội hôm nay”<sup>9</sup>.

Thay mặt Chính phủ cũ, Người hứa với Quốc hội, với Chính phủ mới và quốc dân sẽ “hết sức đem tài năng cống hiến cho Tổ quốc”. Người nhấn mạnh: “Việc hệ trọng nhất bây giờ là kháng chiến” và tin tưởng rằng: “Từ giờ về sau, Quốc hội và Chính phủ còn có những gánh nặng nề, phải bước qua nhiều sự khó khăn, nhưng tôi chắc rằng Quốc dân sẽ nhất trí, dựa vào sức đoàn kết mà làm việc, và như thế thì dù có khó khăn đến đâu, kháng chiến sẽ thắng lợi và kiến quốc sẽ thành công”. Do tình hình đặc biệt, Người đề nghị Quốc hội làm việc mau chóng và tuyên bố Chính phủ liên hiệp lâm thời xin trao quyền lại cho Quốc hội để tổ chức một Chính phủ mới.

Ghi nhận những công lao to lớn của Chính phủ Liên hiệp Lâm thời đối với đất nước, Quốc hội Khóa I, kì họp thứ nhất đã ghi nhận<sup>10</sup>: “Ngay sau khi thành lập, Chính phủ lâm thời phải đối phó với nhiều việc hết sức khó khăn..., Chính phủ lâm thời lãnh đạo quốc dân vượt qua trở lực ấy.... Chính quyền vừa giành được, nền dân chủ cộng hoà đã xây đắp ngay. Chế độ phổ thông đầu phiếu được thi hành, và cuộc Tổng tuyển cử ngày 6 tháng giêng năm 1946 đã thành lập nên Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam.

Nhờ sự chỉ đạo sáng suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh,

Nhờ sự ủng hộ và lòng hy sinh của toàn thể quốc dân,

Chính phủ lâm thời đã làm được nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc trong tình thế nghiêm trọng của nước nhà”.

Thay mặt toàn thể quốc dân, Quốc hội Việt Nam trình trọng cảm ơn Chính phủ Lâm

thời và tuyên bố Chủ tịch Hồ Chí Minh “xứng đáng với Tổ quốc”<sup>11</sup>.

Tiếp theo, Quốc hội đã chấp nhận lời từ chức của Chính phủ Lâm thời. Sau đó, Quốc hội bắt đầu thảo luận về thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến. Theo lời đề cử của ông Ngô Tử Hạ - Chủ tịch Kì họp đầu tiên, Quốc hội đã giao tay tán thành bầu cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Chính phủ, Nguyễn Hải Thần làm Phó Chủ tịch và giao cho Chủ tịch và Phó Chủ tịch thành lập Chính phủ mới.

Được sự tín nhiệm của Quốc hội, 10 giờ 00 cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo việc thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến: “Chính phủ này ra mắt gồm có các đại biểu các đảng phái và các anh em không đảng phái, trước đây đã thương lượng và thỏa thuận với nhau, vì vậy sự tổ chức mới được nhanh chóng như thế”<sup>12</sup>. Người trình bày Danh sách Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, giới thiệu tóm tắt một số vị Bộ trưởng: danh sách Cố vấn đoàn và Kháng chiến uỷ viên hội. Thành phần Chính phủ Liên hiệp kháng chiến gồm:

- Chủ tịch: Hồ Chí Minh

- Phó Chủ tịch: Nguyễn Hải Thần

- Bộ trưởng Bộ Ngoại giao: Nguyễn Tường Tam

- Bộ trưởng Bộ Nội vụ: Huỳnh Thúc Kháng

- Bộ trưởng Bộ Kinh tế: Chu Bá Phượng

- Bộ Trưởng Bộ Tài chính: Lê Văn Hiến

- Bộ Trưởng Bộ Quốc phòng: Phan Anh

- Bộ trưởng Bộ Xã hội, kiêm Y tế, Cứu quốc và Lao động: Trương Đình Tri

- Bộ trưởng Bộ Giáo dục: Đặng Thai Mai

- Bộ trưởng Bộ Tư Pháp: Vũ Đình Hoè

- Bộ trưởng Bộ Giao thông Công chính: Trần Đăng Khoa

- Bộ trưởng Bộ Canh nông: Bồ Xuân Luật  
Cố vấn đoàn do Vĩnh Thụy (cố vấn tối cao)  
đảm nhiệm. Kháng chiến Ủy viên hội do Võ  
Nguyên Giáp làm Chủ tịch và Vũ Hồng Khanh  
làm Phó Chủ tịch.

Quốc hội công nhận Chính phủ Liên hiệp  
kháng chiến, Cố vấn đoàn và Kháng chiến ủy  
viên hội. Toàn thể đại biểu Quốc hội đứng dậy  
nhận Lời tuyên thệ nhậm chức của Chính phủ  
do Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên đọc:

*“Chúng tôi, chính phủ kháng chiến nước  
Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tối cao cố vấn  
đoàn và Ủy viên hội, trước bàn thờ thiêng liêng  
của Tổ quốc, trước Quốc hội, xin thề quyết lãnh  
đạo nhân dân kháng chiến, thực hiện nền dân  
chủ cộng hòa Việt Nam, mang lại tự do, hạnh  
phúc cho dân tộc. Trong công việc gìn giữ nền  
độc lập, chúng tôi quyết vượt mọi nỗi khó khăn  
dù phải hi sinh tính mệnh cũng không từ”*<sup>13</sup>.

Sau lời tuyên thệ, đại diện Quốc hội, đọc  
lời chào mừng Chính phủ mới: *“Quốc hội xét  
rằng đứng trước tình thế nước nhà bị thực dân  
Pháp xâm lăng, cần phải thống nhất tất cả các  
lực lượng của toàn thể dân tộc, cần phải có  
một cơ quan điều khiển mạnh mẽ để kháng  
chiến đắc thắng, trong phiên họp hôm nay,  
ngày 02/3/1946, tại thủ đô Hà Nội, nước Việt  
Nam Dân chủ Cộng hòa, quyết định truy nhận  
Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch  
Hồ chí Minh lập ra và “trao quyền bính cho  
chính quyền ấy”. Chính phủ Liên hiệp kháng  
chiến có nhiệm vụ thực hiện triệt để sự thống  
nhất các lực lượng của quốc dân về phương  
diện quân sự, tuyên truyền cũng như về phương  
diện hành chính tư pháp, tổng động viên nhân  
lực và tài sản của Quốc gia theo sự nhu cầu  
của tình thế, để đưa kháng chiến đến thắng lợi  
và nước nhà đến độc lập hoàn toàn.*

*Quốc dân sẽ luôn luôn ủng hộ Chính phủ  
trong công cuộc ấy.*

*Chính phủ Liên hiệp kháng chiến phải  
chịu trách nhiệm trước Quốc hội và toàn  
thể quốc dân.*

*Quốc hội thay mặt toàn thể nhân dân Việt  
Nam chúc Chính phủ Liên hiệp kháng chiến  
vượt hết mọi trở lực và làm tròn nhiệm vụ”*<sup>14</sup>.

Cùng với việc “trao quyền bính” cho  
Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, Quốc hội  
còn lập Ban Thường trực để thay mặt Quốc  
hội sát cánh cùng Chính phủ với quyền hạn  
sau: Góp ý kiến với Chính phủ; Phê bình  
Chính phủ và khi Chính phủ đi ngược lại  
quyền lợi quốc dân, thì có quyền hiệu triệu  
quốc dân; Triệu tập Quốc hội. Căn cứ nhiệm  
vụ, quyền hạn đó, Quốc hội đã quyết định bầu  
Ban Thường trực gồm 15 ủy viên chính thức  
và 3 ủy viên dự khuyết. Cụ Nguyễn Văn Tố  
được bầu làm Trưởng ban, ông Phạm Văn  
Đồng được bầu làm Phó trưởng ban.

Bên cạnh đó, Quốc hội đã thảo luận nhiệm  
vụ và bầu Ban dự thảo Hiến pháp. Nhiệm vụ  
của ban là dự thảo bản Hiến pháp để phiên  
họp sau đem trình cho Ban thường trực, sau  
đó Ban Thường trực trình Quốc hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bài diễn văn  
ngắn gọn bệ mạc kỳ họp thứ nhất của Quốc  
hội. Người nói: *“Bây giờ Quốc hội tạm thời bệ  
mạc để cho tất cả anh em chúng ta đem một  
không khí đoàn kết, một cái không khí kháng  
chiến, một cái không khí kiên quyết, một cái  
không khí nhất định thành công về các địa  
phương và công tác.... Quốc hội họp lần này là  
Quốc hội kháng chiến mà Chính phủ cử ra là  
Chính phủ kháng chiến. Tôi mong rằng Quốc  
hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng lợi mà*

*Chính phủ cũng sẽ là Chính phủ thắng lợi*<sup>15</sup>.

Như vậy, kể từ lúc khai mạc đến lúc bế mạc, Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội Khóa I được tiến hành họp khẩn trương trong vòng hơn 4 tiếng đồng hồ. Thế nhưng, những nội dung giải quyết trong Kỳ họp đầu tiên này đã khẳng định đây thực sự là một “Hội nghị non sông” của một quốc gia vừa được độc lập.

Mặc dù Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội diễn ra ngắn nhất và khẩn trương nên Quốc hội không thể bàn bạc những vấn đề lớn về quốc sách, nhưng với việc tập trung vào công việc lớn nhất là thành lập cho được Chính phủ Liên hiệp kháng chiến - một cơ quan quyền lực điều hành cả chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội, kể cả tổng động viên nhân lực và tài lực quốc gia. Kỳ họp đã đáp ứng được đòi hỏi bức thiết tình hình lúc bấy giờ. Đây là một bước hoàn thiện và củng cố bộ máy nhà nước ở Trung ương, bảo đảm cho Chính phủ đủ uy tín, hiệu lực để tổ chức nhân dân kháng chiến, kiến quốc, thực hiện mọi chức năng, nhiệm vụ đối nội và đối ngoại, mà trước mắt là đàm phán thực hiện sách lược tạm hoà hoãn với Pháp, tiếp tục củng cố chính quyền, bồi bổ thực lực, chuẩn bị lực lượng để chiến đấu bảo vệ tổ quốc khi tình thế bắt buộc quân và dân ta phải kháng chiến trong cả nước.

Bên cạnh đó, với việc bầu một số cơ quan quan trọng khác của Quốc hội và Nhà nước, nhất là bầu Ban dự thảo Hiến pháp, Quốc hội đã không chỉ thể hiện quyền lực cao nhất của một cơ quan dân cử trong việc thực hiện việc giám sát mọi hoạt động của bộ máy nhà nước, mà còn tạo nên cơ sở pháp lý vững chắc cho sự ra đời của Bản Hiến pháp dân chủ đầu tiên ở Việt Nam - văn bản có hiệu lực pháp lý cao nhất cho việc hình thành và hoàn thiện hệ thống pháp luật dân chủ ở Việt Nam sau này./.

## Chú thích:

1. Quốc hội. Lịch sử Quốc hội Việt Nam, Nxb Chính trị Quốc gia, H: 1994, tr 52
2. Ban Chỉ đạo Biên soạn lịch sử Chính phủ Việt Nam. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam, tập I 1945-1954, Nxb Văn hóa Thông tin, H: 2006, tr143
3. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tra 139.
4. Trong phiên họp ngày 07/01/1946, Hội đồng Chính phủ đã quyết định khai mạc Quốc hội vào Chủ Nhật ngày 03/03/1946.
5. Báo Cứu quốc số 178, ngày 28/02/1946. Nguồn: <http://baochi.nlv.gov.vn/baochi/>
6. Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử, tập 3. Nguồn: <http://hochiminh.vn>
7. Quyết nghị của cuộc họp Liên tịch giữa các chính Đảng ngày 23/3/1946. Báo Độc lập số 85, ra ngày 26/2/1946. Nguồn: <http://baochi.nlv.gov.vn/baochi>
8. Quốc hội. Báo Sự thật số 22, ra ngày 01/03/1946. Nguồn: <http://baochi.nlv.gov.vn>
9. Trung tâm Lưu trữ quốc gia III. Phòng Quốc hội, Hồ sơ số 3, tờ số 25-27
10. Trung tâm Lưu trữ quốc gia III. Phòng Quốc hội, Hồ sơ số 3, tờ số 28-29
11. Trung tâm Lưu trữ quốc gia III. Phòng Quốc hội, Hồ sơ số 3, tờ số 28-29
12. Trung tâm Lưu trữ quốc gia III. Phòng Quốc hội, Hồ sơ số 3, tờ số 30, 31, 32
13. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Văn kiện Quốc hội toàn tập. Tập 1: 1945-1960. Nxb Chính trị Quốc gia. H:2006, tr50
14. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Văn kiện Quốc hội toàn tập. Tập 1: 1945-1960. Nxb Chính trị Quốc gia. H:2006, tr51-52
15. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Văn kiện Quốc hội toàn tập. Tập 1: 1945-1960. Nxb Chính trị Quốc gia. H:2006, tr55.